

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về một số chế độ chính sách đối với cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa, cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đang cư trú và hưởng chế độ chính sách trên địa bàn thành phố Hà Nội

- Căn cứ Quy định 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; các quy định hiện hành về công tác cán bộ;

- Căn cứ Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở;

- Căn cứ Quy định số 09-QĐ/VPTW ngày 22/9/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP, ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;

- Căn cứ Thông tư số 74/2013/TT-BTC, ngày 04/6/2013 của Bộ Tài chính quy định các khoản chi phí và thực hiện việc cấp, quyết toán ngân sách Nhà nước phục vụ Lễ Quốc tang, Lễ tang cấp Nhà nước, Lễ tang cấp cao;

- Căn cứ Quy định số 04-QĐ/TU, ngày 11/8/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về quản lý cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

- Căn cứ Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Thành ủy Hà Nội,

**BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY HÀ NỘI
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về một số chế độ chính sách đối với cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa, cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đang cư trú và hưởng chế độ chính sách trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

Điều 2: Đảng đoàn Hội đồng nhân dân Thành phố, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy; các sở, ban, ngành Thành phố và tương đương; các đơn vị hiệp quản, các trường Đại học, cao đẳng trực thuộc Thành phố, Ban Thường vụ các quận, huyện, thị ủy, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy, các cơ quan và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3: Quyết định này thay thế Quyết định số 2616-QĐ/TU “Quy định về chế độ nghỉ điều dưỡng và thăm hỏi ốm đau khi điều trị tại bệnh viện” và Quyết định số 2617-QĐ/TU “Quy định tổ chức lễ tang và tổ chức đoàn viếng cán bộ và thân nhân cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý qua các thời kỳ khi từ trần” ban hành ngày 01/9/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
 - Ban Tổ chức Trung ương,
 - Ban BVCSSKCB Trung ương,
 - Ban Thường vụ Thành ủy,
 - Như điều 2,
 - Lưu.
- (để báo cáo)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Thị Tuyền

QUY ĐỊNH

về một số chế độ chính sách đối với cán bộ Lão thành cách mạng,
cán bộ Tiên khởi nghĩa, cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý
đang cư trú và hưởng chế độ chính sách trên địa bàn thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3646-QĐ/TU, ngày 29/9/2022

của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội)



Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng được hưởng chế độ chính sách của Thành ủy

1. Các đồng chí Bí thư, Phó bí thư Thành ủy; Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND Thành phố (đương chức và nghỉ hưu).
2. Các đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố; Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy; Phó chủ tịch HĐND, Phó chủ tịch UBND Thành phố; Trợ lý của đồng chí Bí thư Thành ủy; Phó trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trách Thành phố Hà Nội (đương chức và nghỉ hưu).
3. Các đồng chí là Trưởng cơ quan trực thuộc Thành ủy; Thư ký của đồng chí Bí thư Thành ủy; Thành ủy viên; Giám đốc sở, trưởng cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội Thành phố và tương đương (bao gồm cả các đơn vị sự nghiệp, đơn vị hiệp quản); Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố; Bí thư đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy; Bí thư quận, huyện, thị ủy; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty trực thuộc Thành phố (đương chức và nghỉ hưu).
4. Các đồng chí là Phó trưởng ban Đảng, cơ quan trực thuộc Thành ủy; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố; Thư ký của các đồng chí Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND Thành phố; Phó giám đốc sở, phó trưởng các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội Thành phố và tương đương (bao gồm cả các đơn vị sự nghiệp, đơn vị hiệp quản); Phó Bí thư đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy; Phó Bí thư quận, huyện, thị ủy; Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Ủy viên Ủy ban kiểm tra Thành ủy; Cấp trưởng các Hội nghề nghiệp Thành phố (được giao biên chế); Phó Tổng giám đốc Tổng công ty trực thuộc Thành phố (đương chức và nghỉ hưu).
5. Các đồng chí Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và các trường cao đẳng thuộc Thành phố; Ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy; Ủy viên Ban Thường vụ quận, huyện, thị ủy; Phó chủ tịch HĐND, Phó chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã và các đối tượng còn lại thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (đương chức và nghỉ hưu).
6. Cán bộ Lão thành cách mạng đang cư trú và hưởng chế độ trợ cấp tại các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội.
7. Cán bộ Tiên khởi nghĩa đang cư trú và hưởng chế độ trợ cấp tại các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội.

Chương II

CHẾ ĐỘ NGHỈ ĐIỀU DƯỠNG

Điều 2. Chế độ nghỉ điều dưỡng

1. Điều dưỡng tập trung

a) *Đối tượng được Thành phố tổ chức điều dưỡng tập trung:*

Cán bộ đã nghỉ hưu giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, 4, 5, Điều 1**; Cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa nêu tại **Khoản 6, 7, Điều 1**.

b) *Chế độ:*

- Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 6, Điều 1** được đăng ký đi điều dưỡng tập trung 01 lần/năm (07 ngày) tại các địa điểm điều dưỡng theo chương trình của Thành ủy. Cứ 3 năm/01 lần, Thành phố tổ chức đi nghỉ điều dưỡng kết hợp thăm quan các địa phương trong nước (*nếu có từ 10 đồng chí đăng ký trở lên, Ban Tổ chức Thành ủy xây dựng kế hoạch, lộ trình đoàn đi, báo cáo xin ý kiến Thường trực Thành ủy xem xét, quyết định*).

- Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 3, 4, 5, 7, Điều 1** được đăng ký đi điều dưỡng tập trung 01 lần/năm (05 ngày) tại các địa điểm điều dưỡng theo kế hoạch của Thành ủy.

2. Điều dưỡng tại nhà

a) *Đối tượng được Thành phố hỗ trợ kinh phí điều dưỡng tại nhà:*

- Cán bộ đương chức giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, 4, 5, Điều 1**.

- Cán bộ đã nghỉ hưu giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, 4, 5, Điều 1**; Cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa nêu tại **Khoản 6, 7, Điều 1** không đi điều dưỡng tập trung.

b) *Chế độ:*

- Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 1, Điều 1**: Được hỗ trợ tiền mặt bằng 5.000.000 đồng/năm.

- Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 2, 6, Điều 1**: Được hỗ trợ tiền mặt bằng 4.000.000 đồng/năm.

- Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 3, Điều 1**: Được hỗ trợ tiền mặt bằng 3.000.000 đồng/năm.

- Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 4, 7, Điều 1**: Được hỗ trợ tiền mặt bằng 2.500.000 đồng/năm.

- Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 5, Điều 1**: Được hỗ trợ tiền mặt bằng 1.500.000 đồng/năm.

* *Lưu ý:* Trường hợp một cán bộ thuộc nhiều nhóm đối tượng thì chỉ được hưởng một chế độ cao nhất. Trường hợp cán bộ sau khi được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý mà chưa được hưởng chế độ điều dưỡng tại nhà thì được chi trả bổ sung; cán bộ từ trần trong năm mà chưa được hưởng chế độ điều dưỡng thì sẽ chi trả chế độ điều dưỡng tại nhà năm đó cho gia đình cán bộ.

Điều 3. Phân công thực hiện chế độ nghỉ điều dưỡng

1. Ban Tổ chức Thành ủy

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Thành ủy và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí tổ chức điều dưỡng tập trung hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp với các quận, huyện, thị ủy và các đơn vị liên quan tổ chức các đoàn đi nghỉ điều dưỡng tập trung.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Văn phòng Thành ủy hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả chế độ điều dưỡng tại nhà theo quy định. Trực tiếp tổng hợp dự toán và chi trả chế độ điều dưỡng tại nhà cho các đơn vị không thuộc đơn vị dự toán ngân sách Thành phố.

2. Sở Y tế Hà Nội, Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ Thành phố phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy tổ chức kiểm tra sức khỏe cán bộ trước khi đi điều dưỡng tập trung; Bố trí cán bộ y tế và dụng cụ, thuốc men cần thiết đảm bảo chăm sóc sức khỏe cán bộ trong suốt thời gian đi nghỉ dưỡng.

3. Văn phòng Thành ủy phối hợp, hướng dẫn Ban Tổ chức Thành ủy xây dựng kế hoạch điều dưỡng tập trung hàng năm, lập dự toán và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện.

4. Ban Thường vụ các quận, huyện, thị ủy

- Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy tổ chức các đoàn cán bộ đi điều dưỡng tập trung hàng năm.

- Chi trả chế độ điều dưỡng tại nhà cho các đồng chí cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa, cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đã nghỉ hưu không đi điều dưỡng tập trung hiện đang cư trú và hưởng chế độ chính sách tại địa phương.

- Chi trả chế độ điều dưỡng tại nhà cho các đồng chí diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đương chức đang công tác tại đơn vị.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố; các ban Đảng Thành ủy; Văn phòng Thành ủy; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố; Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; các sở, ban, ngành Thành phố và tương đương; các đơn vị sự nghiệp, đơn vị hiệp quản, các hội nghề nghiệp Thành phố; các đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy thực hiện chi trả kinh phí điều dưỡng tại nhà đối với cán bộ đương chức đang công tác tại đơn vị mình theo quy định.

Chương III

CHẾ ĐỘ THĂM HỎI ỒM ĐAU

Điều 4. Chế độ thăm hỏi ốm đau khi điều trị tại các cơ sở y tế

1. Đối tượng

Cán bộ cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa, cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý giữ các chức danh nêu tại **Điều 1** khi ốm đau điều trị tại các cơ sở y tế được Thành phố tổ chức đoàn thăm.

2. Chế độ

- Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 1, Điều 1**: Quà thăm trị giá 500.000 đồng/người/lần và tiền mặt bằng 4.500.000 đồng/người/lần.
- Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 2, 6, Điều 1**: Quà thăm trị giá 500.000 đồng/người/lần và tiền mặt bằng 4.000.000 đồng/người/lần.
- Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 3, 7, Điều 1**: Quà thăm trị giá 500.000 đồng/người/lần và tiền mặt bằng 3.000.000 đồng/người/lần.
- Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 4, Điều 1**: Quà thăm trị giá 500.000 đồng/người/lần và tiền mặt bằng 2.500.000 đồng/người/lần.
- Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 5, Điều 1**: Quà thăm trị giá 500.000 đồng/người/lần và tiền mặt bằng 2.000.000 đồng/người/lần.

* *Lưu ý*: Trường hợp một cán bộ thuộc nhiều nhóm đối tượng thì chỉ được hưởng một chế độ cao nhất. Việc thực hiện chế độ thăm hỏi ốm đau khi điều trị tại các cơ sở y tế áp dụng cho mỗi đối tượng, không quá 02 lần/năm (*các trường hợp đặc biệt xin ý kiến Thường trực Thành ủy*).

Điều 5. Phân công thực hiện chế độ thăm hỏi ốm đau

1. Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Thành ủy, Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ Thành phố, tham mưu, đề xuất tổ chức đoàn đại diện Lãnh đạo Thành phố đi thăm cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, Điều 1** (*đương chức và nghỉ hưu*) tại các cơ quan thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội Thành phố khi ốm đau điều trị tại các cơ sở y tế.

2. Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố chỉ đạo Sở Nội vụ Thành phố chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND Thành phố, tham mưu, đề xuất tổ chức đoàn đại diện Lãnh đạo Thành phố đi thăm cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, Điều 1** (*đương chức và nghỉ hưu*) tại các cơ quan trực thuộc UBND Thành phố quản lý, đơn vị hiệp quản, đơn vị sự nghiệp khi ốm đau điều trị tại các cơ sở y tế.

3. Đảng đoàn HĐND Thành phố chỉ đạo Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố tham mưu, đề xuất tổ chức đoàn đại diện Lãnh đạo Thành phố đi thăm cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, Điều 1** (*đương chức và nghỉ hưu*) tại Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố và các cơ quan trực thuộc HĐND Thành phố quản lý khi ốm đau điều trị tại các cơ sở y tế.

4. Ủy quyền Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố; các ban Đảng Thành ủy; Văn phòng Thành ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố, Văn phòng UBND Thành phố, các sở, ban, ngành Thành phố và tương đương; các đơn vị sự nghiệp, đơn vị hiệp quản, các hội nghề nghiệp Thành phố; Ban Thường vụ quận, huyện, thị ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy đi thăm cán bộ (*đương chức và nghỉ hưu*) giữ các chức danh nêu tại **Khoản 4, 5, Điều 1** khi ốm đau điều trị tại các cơ sở y tế.

5. Ủy quyền Ban Thường vụ quận, huyện, thị ủy tổ chức đoàn thăm các đồng chí là cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiên khởi nghĩa nêu tại **Khoản 6, 7, Điều 1** khi ốm đau điều trị tại các cơ sở y tế.

6. Văn phòng Thành ủy chủ động đề xuất với Thường trực Thành ủy tổ chức đoàn thăm đối với những cán bộ không thuộc các chức danh nêu tại **Điều 1** nhưng có mối quan hệ công tác đối với Thành phố; phối hợp với các cơ quan liên quan phục vụ đoàn Lãnh đạo Thành phố đến thăm.

* *Lưu ý:* Cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công tổ chức đoàn thăm có trách nhiệm chuẩn bị quà, kinh phí và phương tiện phục vụ đoàn thăm.

Chương IV

QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC LỄ TANG

Điều 6. Nguyên tắc tổ chức Lễ tang

1. Lễ tang do Thành phố chủ trì hoặc ủy quyền tổ chức thể hiện tình cảm trân trọng, tiếc thương của Đảng và Nhà nước, của Thành ủy - HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ Thành phố, cơ quan, đơn vị đối với cán bộ đã có những cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, Đất nước và Thủ đô Hà Nội.

2. Tổ chức Lễ tang phải căn cứ vào công lao, sự cống hiến, chức danh và điều kiện cụ thể của cán bộ từ trần, cùng với nguyện vọng gia đình để quyết định thành phần Ban tổ chức Lễ tang, nghi thức tổ chức Lễ tang cho phù hợp với quy định chung và phong tục tập quán từng địa phương.

Điều 7. Lễ tang do Trung ương tổ chức

- Cán bộ giữ chức danh Bí thư Thành ủy là Ủy viên Bộ Chính trị (*đương chức và nghỉ hưu*) khi từ trần được tổ chức hình thức Lễ tang cấp Nhà nước theo quy định tại Chương III, Nghị định số 105/2012/NĐ-CP, ngày 17/12/2012 của Chính phủ và do Ban Bí thư Trung ương Đảng quyết định.

- Kinh phí phục vụ Lễ tang cấp Nhà nước thực hiện theo Thông tư số 74/2013/TT-BTC, ngày 04/6/2013 của Bộ Tài chính.

Điều 8. Lễ tang do Thành phố chủ trì và ủy quyền tổ chức

1. Đối tượng

1.1. Cán bộ giữ chức danh Phó bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND Thành phố thuộc diện Ban Bí thư Trung ương Đảng quản lý (*đương chức và nghỉ hưu*), người hoạt động Cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (*cán bộ Lão thành cách mạng*) được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên khi từ trần được Thành phố tổ chức theo hình thức Lễ tang cấp cao.

1.2. Cán bộ giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố; Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy; Phó chủ tịch HĐND, Phó chủ tịch UBND Thành phố; Phó trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trách Thành phố Hà Nội (*đương chức và nghỉ hưu*) khi từ trần được Thành phố tổ chức lễ tang theo hình thức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

1.3. Cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 3, 4, 5, Điều 1**: Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đã hoặc đang trực tiếp quản lý cán bộ từ trần phối hợp với gia đình cán bộ từ trần tổ chức theo hình thức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

1.4. Cán bộ nêu tại **Khoản 6, 7, Điều 1**: Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền cho Ban Thường vụ các quận, huyện, thị ủy nơi cán bộ cư trú phối hợp với gia đình cán bộ từ trần tổ chức theo hình thức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

2. Chế độ hỗ trợ Lễ tang và xây mộ

2.1. Chi phí phục vụ Lễ tang cấp cao thực hiện theo Thông tư số 74/2013/TT-BTC, ngày 04/6/2013 của Bộ Tài chính Quy định các khoản chi phí và thực hiện việc cấp, quyết toán ngân sách nhà nước phục vụ Lễ Quốc tang, Lễ tang cấp Nhà nước, Lễ tang cấp cao: Mức chi tối đa là 60.000.000đ (*sáu mươi triệu đồng*).

2.2. Chi phí tổ chức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức, ngoài mức kinh phí theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội Việt Nam được ngân sách Thành phố hỗ trợ kinh phí, mức chi như sau:

- Cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 2, 6, Điều 1**, trừ các chức danh được Thành phố tổ chức Lễ tang cấp cao: Mức chi tối đa là 40.000.000đ (*bốn mươi triệu đồng*).

- Cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 3, Điều 1**: Mức chi tối đa là 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*).

- Cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 4, 7, Điều 1**: Mức chi tối đa là 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*).

- Cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 5, Điều 1**: Mức chi tối đa là 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*).

3. Phân công thực hiện

3.1. Ban Tổ chức Thành ủy phối hợp với gia đình cán bộ và chính quyền địa phương tham mưu Thường trực Thành ủy tổ chức Lễ tang đối với cán bộ từ trần giữ chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, Điều 1** (*đương chức và nghỉ hưu*) tại các cơ quan thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố.

3.2. Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố chỉ đạo Sở Nội vụ Thành phố phối hợp với gia đình cán bộ và chính quyền địa phương tham mưu Thường trực Thành ủy tổ chức Lễ tang đối với cán bộ từ trần giữ chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, Điều 1** (*đương chức và nghỉ hưu*) tại UBND Thành phố, các cơ quan trực thuộc UBND Thành phố quản lý, đơn vị hiệp quản.

3.3. Đảng đoàn HĐND Thành phố chỉ đạo Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố phối hợp với gia đình cán bộ và chính quyền địa phương tham mưu Thường trực Thành ủy tổ chức Lễ tang đối với cán bộ từ trần giữ chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, Điều 1** (*đương chức và nghỉ hưu*) tại Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố và Hội đồng nhân dân Thành phố.

3.4. Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền cho cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý cán bộ từ trần phối hợp với Ban Thường vụ các quận, huyện, thị ủy cùng với gia đình cán bộ từ trần chủ trì tổ chức Lễ tang đối với cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 3, 4, 5, Điều 1**.

3.5. Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền cho Ban Thường vụ các quận, huyện, thị ủy cùng với gia đình cán bộ từ trần chủ trì tổ chức Lễ tang đối với cán bộ nêu tại **Khoản 6, 7, Điều 1** không giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, 4, 5, Điều 1**.

Điều 9. Một số nội dung về tổ chức Lễ tang

Lễ tang do Thành phố chủ trì hoặc ủy quyền tổ chức được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP, ngày 17/12/2012 của Chính phủ và một số quy định cụ thể như sau:

1. Thông báo tin buồn

1.1. Đối với Lễ tang cấp cao

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Thành ủy - HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ Thành phố đứng tên đưa tin buồn đối với các chức danh là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; các chức danh còn lại, cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý người từ trần; cấp ủy, chính quyền địa phương quê hương hoặc nơi cư trú của người từ trần đứng tên chia buồn.

- Tin buồn được đăng trên báo Hànộimới, báo Nhân dân; đưa tin trên Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam. Đăng tin buồn trên báo Quân đội nhân dân, báo Công an nhân dân nếu cán bộ có thời gian công tác trong lực lượng vũ trang.

1.2. Đối với Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức

- Đối với các chức danh nêu tại **Khoản 2, Điều 1**: Thành ủy - HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ Thành phố và cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý cán bộ từ trần; cấp ủy, chính quyền địa phương quê hương hoặc nơi cư trú của người từ trần đứng tên tin buồn.

- Đối với các chức danh còn lại: Cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý cán bộ từ trần; cấp ủy, chính quyền địa phương quê hương hoặc nơi cư trú và gia đình của cán bộ từ trần thông báo tin buồn.

- Đăng tin buồn trên báo Hànộimới; Đưa tin buồn trên Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội.

2. Thành lập Ban tổ chức Lễ tang

2.1. Lễ tang do Thành phố chủ trì tổ chức

- Ban tổ chức Lễ tang có từ 10 đến 15 thành viên, gồm: Trưởng ban, Phó trưởng ban, Ủy viên Thường trực và một số Ủy viên do Ban Thường vụ Thành ủy ủy nhiệm để Thường trực Thành ủy quyết định. Về cơ cấu thành phần theo **Phụ lục** kèm theo Quy định này.

- Trưởng ban Lễ tang là đồng chí Thường trực Thành ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND Thành phố (là người có chức danh cao hơn một cấp hoặc tương đương với người từ trần).

2.2. Lễ tang do Thành phố ủy quyền tổ chức

a) Cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 3, 4, 5, Điều 1** nghỉ hưu hoặc đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương nào thì cơ quan, đơn vị, địa phương đó chủ trì thành lập Ban tổ chức Lễ tang. Thành phần gồm các thành viên đại diện cho cơ quan, đơn vị, địa phương nơi cán bộ đã hoặc đang công tác, đại diện gia đình và đại diện chính quyền địa phương nơi người từ trần cư trú. Trưởng ban tổ chức Lễ tang là người có chức vụ cao hơn một cấp hoặc tương đương chức danh với cán bộ từ trần.

b) Cán bộ nêu tại **Khoản 6, 7, Điều 1**, không giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 1**: Ban Thường vụ quận, huyện, thị ủy nơi cán bộ cư trú chủ trì, phối hợp với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương (xã, phường, thị trấn, khu phố) và gia đình cán bộ từ trần thành lập Ban tổ chức Lễ tang. Trưởng ban tổ chức Lễ tang là đại diện lãnh đạo quận, huyện, thị ủy.

Chương V

QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC ĐOÀN VIẾNG

Điều 10. Thành phố chủ trì và ủy quyền tổ chức đoàn viếng

1. Đối tượng

1.1. Cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, Điều 1** và bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); con đẻ của cán bộ khi từ trần được Thành phố chủ trì tổ chức đoàn viếng.

1.2. Cán bộ công tác và nghỉ hưu ở các cơ quan Trung ương, nhưng trước đó có thời gian công tác và giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, Điều 1** và bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); con đẻ của cán bộ khi từ trần được Thành phố chủ trì tổ chức đoàn viếng.

1.3. Cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 4, 5, Điều 1** và bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); con đẻ khi từ trần: Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đã hoặc đang trực tiếp quản lý cán bộ tổ chức đoàn viếng.

1.4. Cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa, Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Đảng viên được tặng Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng trở lên không giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, 4, 5, Điều 1**: Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền cho các quận, huyện, thị ủy nơi cán bộ cư trú tổ chức đoàn viếng.

2. Chế độ phúng viếng

- Cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, Điều 1**: 01 Vòng hoa tối đa 1.500.000đ và tiền phúng viếng bằng 4.500.000 đồng/người.

- Cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 2, 6, Điều 1**: 01 Vòng hoa tối đa 1.500.000đ và tiền phúng viếng bằng 4.000.000 đồng/người.

- Cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 3, Điều 1**: 01 Vòng hoa tối đa 1.500.000đ và tiền phúng viếng bằng 3.500.000 đồng/người.

- Cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 4, 7, Điều 1**: 01 Vòng hoa tối đa 1.500.000đ và tiền phúng viếng bằng 3.000.000 đồng/người.

- Cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 5, Điều 1**: 01 Vòng hoa tối đa 1.500.000đ và tiền phúng viếng bằng 2.500.000 đồng/người.

- Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Đảng viên được tặng Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng trở lên; **Bố**, mẹ đẻ; **bố**, mẹ vợ (chồng); **vợ** (chồng); con đẻ của cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, 4, 5, Điều 1**: 01 Vòng hoa tối đa 1.500.000đ và tiền phúng viếng bằng 2.000.000 đồng/người.

* *Lưu ý*: Trường hợp một cán bộ thuộc nhiều nhóm đối tượng thì chỉ được hưởng một chế độ cao nhất.

Điều 11. Tổ chức đoàn viếng

1. Phân công tổ chức đoàn viếng

1.1. Ban Tổ chức Thành ủy tham mưu, đề xuất tổ chức đoàn viếng đối với cán bộ và thân nhân cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, Điều 1** (*đương chức và nghỉ hưu*) tại các cơ quan thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố.

1.2. Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố chỉ đạo Sở Nội vụ Thành phố tham mưu, đề xuất tổ chức đoàn viếng đối với cán bộ và thân nhân cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, Điều 1** (*đương chức và nghỉ hưu*) tại UBND Thành phố, các cơ quan trực thuộc UBND Thành phố quản lý, đơn vị hiệp quản, đơn vị sự nghiệp.

1.3. Đảng đoàn HĐND Thành phố chỉ đạo Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố tham mưu, đề xuất tổ chức đoàn viếng đối với cán bộ và thân nhân cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, Điều 1** (*đương chức và nghỉ hưu*) tại Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố và Hội đồng nhân dân Thành phố.

1.4. Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền cho cơ quan, đơn vị, địa phương đã hoặc đang trực tiếp quản lý cán bộ tổ chức đoàn viếng đối với cán bộ và thân nhân cán bộ giữ các chức danh nêu tại **Khoản 4, 5, Điều 1**.

1.5. Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền cho Ban Thường vụ các quận, huyện, thị ủy tổ chức đoàn viếng đối với cán bộ nêu tại **Khoản 6, 7, Điều 1** và Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Đảng viên được tặng Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng trở lên không giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, 4, 5, Điều 1**.

1.6. Văn phòng Thành ủy tham mưu đề xuất với Thường trực Thành ủy tổ chức đoàn viếng đối với cán bộ và thân nhân cán bộ công tác và nghỉ hưu ở các cơ quan Trung ương, nhưng trước đó có thời gian công tác và giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, Điều 1** và các trường hợp đối ngoại khác; phối hợp với các cơ quan liên quan phục vụ đoàn Lãnh đạo Thành phố đến viếng.

** Lưu ý:*

- Đối với các trường hợp Lễ tang được tổ chức tại tỉnh, thành khác ngoài phạm vi 100 km (*tính từ trung tâm Hà Nội*) có thể gửi điện hoa hoặc sau Lễ tang sẽ tổ chức đoàn đến nơi cư trú của gia đình thân nhân cán bộ chia buồn.

- Cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công tổ chức đoàn viếng có trách nhiệm chuẩn bị vòng hoa, kinh phí và phương tiện phục vụ đoàn viếng.

2. Trưởng đoàn viếng

2.1. Đối với cán bộ và thân nhân cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, Điều 1**: Trưởng đoàn viếng là đồng chí Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố hoặc đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó chủ tịch HĐND, Phó chủ tịch UBND Thành phố được Thường trực Thành ủy ủy quyền.

2.2. Đối với cán bộ và thân nhân cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 3, Điều 1**: Trưởng đoàn viếng là đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy được phân công phụ trách cơ quan, đơn vị (*đối với cán bộ đã hoặc đang công tác tại cơ quan thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố*); Phó chủ tịch HĐND, Phó chủ tịch UBND Thành phố được phân công phụ trách cơ quan đơn vị (*đối với cán bộ đã hoặc đang công tác tại cơ quan thuộc khối Nhà nước*).

2.3. Đối với cán bộ và thân nhân cán bộ giữ chức danh nêu tại **Khoản 4, 5, Điều 1**: Trưởng đoàn viếng là đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị đã hoặc đang trực tiếp quản lý cán bộ từ trần có chức danh cao hơn một cấp hoặc tương đương chức danh với cán bộ từ trần.

2.4. Đối với cán bộ nêu tại **Khoản 6, 7, Điều 1** và Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Đảng viên được tặng Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng trở lên không giữ các chức danh nêu tại **Khoản 1, 2, 3, 4, 5, Điều 1**: Trưởng đoàn viếng là đại diện lãnh đạo quận, huyện, thị ủy nơi cán bộ từ trần đang cư trú.

2.5. Đối với cán bộ và thân nhân cán bộ công tác và nghỉ hưu ở các cơ quan Trung ương, nhưng trước đó có thời gian công tác và giữ các chức danh nêu **Khoản 1, 2, Điều 1** và các trường hợp đối ngoại khác: Văn phòng Thành ủy xin ý kiến Thường trực Thành ủy xem xét quyết định.

3. Vòng hoa viếng

Đoàn viếng do Thành phố chủ trì hoặc ủy quyền tổ chức chuẩn bị 01 vòng hoa có băng đen ghi dòng chữ trắng:

THÀNH ỦY - HĐND - UBND - UBMTTQ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Kính viếng

Chương VI

KINH PHÍ THỰC HIỆN

Điều 12. Kinh phí thực hiện chế độ chính sách cán bộ do Ngân sách Thành phố đảm bảo theo phân cấp và quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

1. Các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, tham mưu tổ chức thực hiện các chế độ chính sách cán bộ, hàng năm chủ động xây dựng dự toán, chi và quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

2. Các đơn vị không phải đơn vị dự toán ngân sách Thành phố, căn cứ nhiệm vụ được phân công, lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ chính sách cán bộ theo quy định gửi Ban Tổ chức Thành ủy để tổng hợp. Lập hồ sơ thanh toán theo thực tế gửi Ban Tổ chức Thành ủy để thanh quyết toán theo quy định.

3. Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chế độ chính sách của các đơn vị không thuộc đơn vị dự toán ngân sách Thành phố và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

4. Sở Tài chính Hà Nội, Văn phòng Thành ủy phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán và thanh quyết toán kinh phí thực hiện chế độ chính sách cán bộ theo quy định.

Chương VII

CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 13. Chế độ thông tin

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã hoặc đang trực tiếp quản lý cán bộ giữ chức danh quy định tại **Khoản 1, 2, 3, Điều 1** có trách nhiệm thông báo tình hình cán bộ ốm đau điều trị tại các cơ sở y tế; thông báo tin buồn khi có cán bộ hoặc thân nhân cán bộ từ trần (*theo mẫu đính kèm Phụ lục*) gửi về Ban Tổ chức Thành ủy (*đối với cán bộ thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố*), Sở Nội vụ Thành phố (*đối với cán bộ thuộc khối UBND Thành phố, các đơn vị hiệp quản, sự nghiệp*), Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố (*đối với cán bộ thuộc khối HĐND Thành phố*).

2. Đơn vị được phân công tham mưu, đề xuất tổ chức đoàn viếng của Thành phố (*Ban Tổ chức Thành ủy, Sở Nội vụ Thành phố, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố*) có trách nhiệm ban hành Thông báo gửi đến tất cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành phố, đơn vị hiệp quản, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy để biết thông tin khi có cán bộ từ trần.

3. Ban Tổ chức Thành ủy, Văn phòng Thành ủy có trách nhiệm thông báo tin buồn khi có cán bộ từ trần thuộc diện Ban Bí thư Trung ương Đảng quản lý (*đương chức và nghỉ hưu*) gửi về Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng để tổ chức đoàn viếng theo Quy định số 184-QĐ/TW, ngày 10/4/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về việc tổ chức đoàn viếng của Ban Chấp hành Trung ương, Ban Bí thư Trung ương tại các lễ tang.

Điều 14. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công chủ trì thực hiện chế độ chính sách cán bộ, hàng năm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện việc chi trả chế độ chính sách theo quy định của Thành phố gửi về Ban Tổ chức Thành ủy, Văn phòng Thành ủy để tổng hợp báo cáo Thường trực Thành ủy.

Chương VIII**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 15. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân Thành phố, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy, các sở, ban, ngành Thành phố và tương đương, các đơn vị hiệp quản, các trường Đại học, cao đẳng trực thuộc Thành phố, Ban Thường vụ các quận, huyện, thị ủy, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy, các cơ quan, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này; đồng thời cụ thể hóa Quy định này cho phù hợp với cơ quan, đơn vị.

Điều 16. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Sở Tài chính Hà Nội hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí thực hiện chế độ chính sách cán bộ theo quy định.

Điều 17. Ban Tổ chức Thành ủy có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện quy định này.

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, chưa phù hợp các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Thành ủy để tổng hợp, báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, điều chỉnh bổ sung./.

PHỤ LỤC

Một số quy định cụ thể về Lễ tang do Thành phố tổ chức

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3616-QĐ/TU, ngày 29/9/2022
của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội)

Nội dung tổ chức Lễ tang do Thành phố tổ chức được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP, ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức và một số quy định cụ thể như sau:

1. Thành phần Ban tổ chức Lễ tang của Thành phố

- Trưởng ban: Là đồng chí Thường trực Thành ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND Thành phố (là người có chức danh cao hơn một cấp hoặc tương đương với người từ trần).

- Phó trưởng Ban tổ chức Lễ tang: Thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng ban phân công.

- Ủy viên Thường trực Ban tổ chức Lễ tang: Là đồng chí Lãnh đạo Ban Tổ chức Thành ủy (nếu là cán bộ thuộc khối cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị Thành phố); là đồng chí Lãnh đạo Sở Nội vụ Thành phố (nếu là cán bộ thuộc khối UBND Thành phố, đơn vị hiệp quản), là đồng chí Lãnh đạo Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố (nếu là cán bộ thuộc Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố và HĐND Thành phố), có nhiệm vụ chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức Lễ tang báo cáo với Thường trực Thành ủy hoặc đồng chí Trưởng ban tổ chức Lễ tang; có nhiệm vụ điều hành mọi hoạt động phục vụ Lễ tang.

- Một số ủy viên gồm: Đại diện Thành ủy - HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ Thành phố; đại diện một số cơ quan chủ yếu nơi cán bộ đang hoặc đã công tác; đại diện cấp ủy, chính quyền cấp huyện và đại diện Đảng ủy hoặc UBND xã, phường, thị trấn nguyên quán hoặc nơi cán bộ cư trú; đại diện gia đình cán bộ từ trần.

2. Thời gian, địa điểm tổ chức Lễ tang và nơi quản linh cũ

Thời gian tổ chức Lễ tang trong vòng 01 ngày tại Nhà tang lễ Quốc gia (số 5 Trần Thánh Tông, Hà Nội) hoặc các Nhà tang lễ Thành phố, Nhà tang lễ các bệnh viện hoặc tại gia đình (theo nguyện vọng của gia đình và điều kiện thực tế).

3. Tổ chức Lễ viếng, Lễ truy điệu và đưa tang

- Trang trí khánh tiết: Lễ đài trang trí phong nền đen, trên đó gắn ảnh đồng chí từ trần và dòng chữ trắng "Vô cùng thương tiếc đồng chí...". Bàn thờ đặt trước chính giữa phong đen, phía dưới lễ đài có lư hương và gối huân chương; hai bên bàn thờ đặt 02 vòng hoa. Linh cữu đặt trên bệ ở chính giữa lễ đài, đầu hướng về phía bàn thờ, phía trước linh cữu có bàn thờ nhỏ, có bát hương để Trưởng đoàn các Đoàn viếng thắp hương.

- Trang phục: Cán bộ trong Ban tổ chức Lễ tang, cán bộ túc trực bên linh cữu, cán bộ được phân công giới thiệu, hướng dẫn các Đoàn vào viếng lễ truy điệu đeo băng tang. Ban tổ chức Lễ tang mặc trang phục sẫm màu hoặc trắng tùy theo từng mùa cụ thể, thể hiện sự trang nghiêm.

- Vòng hoa: Ban tổ chức Lễ tang chuẩn bị 15-20 vòng hoa luân chuyển có kích thước tối thiểu mỗi vòng hoa là 1,2m x 0,75m. Các đoàn đến viếng mang theo băng tang vải đen ghi tên cơ quan, tổ chức để gắn vào vòng hoa do Ban tổ chức Lễ tang chuẩn bị.

- Lễ viếng:

+ Tổ chức: Ban tổ chức Lễ tang cử cán bộ đại diện đứng bên trái đối diện với gia đình, họ hàng nhìn từ trên xuống.

Cán bộ từ trần có chức danh Bí thư, Phó Bí thư Thành ủy; Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND Thành phố; Ban tổ chức Lễ tang bố trí 04 cán bộ thường xuyên đứng túc trực bên linh cữu.

+ Chương trình: Thông báo tin buồn, thời gian Lễ viếng, Lễ truy điệu và đưa tang, giới thiệu Ban tổ chức Lễ tang, sau đó giới thiệu các đoàn vào viếng.

- Lễ truy điệu:

+ Thành phần dự Lễ truy điệu gồm Ban tổ chức Lễ tang, đại diện các cơ quan đã, đang công tác, địa phương quê hương, nơi cư trú, bạn bè thân hữu và gia đình của người từ trần.

+ Chương trình :

* Đọc lời điếu (do đồng chí Trưởng ban hoặc Phó trưởng Ban tổ chức Lễ tang đọc).

* Một phút mặc niệm và cử nhạc buồn.

* Phát biểu của đại diện gia đình.

- Lễ đưa tang:

+ Khi đưa tang Ban phục vụ Lễ tang bố trí đủ xe ô tô để đại diện cơ quan đoàn thể, gia đình, bạn bè thân hữu... đi tiễn đưa cán bộ từ trần về nơi an nghỉ cuối cùng.

+ Bố trí xe ô tô dẫn đường bảo đảm cho đoàn xe đi thông suốt, đúng thời gian đã định, thể hiện sự trang nghiêm của Lễ tang.

- Địa điểm an táng:

Nơi an táng tại nghĩa trang theo quy định của Trung ương hoặc nghĩa trang địa phương theo nguyện vọng của gia đình.

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Hà Nội ngày tháng năm 202.....

*
Số -TB/.....**THÔNG BÁO TIN BUỒN**

Tên cơ quan thông báo:

Đồng chí: - Sinh năm:.....

Chức vụ, cơ quan công tác:

Quê quán:

Nơi cư trú:

Đã từ trần hồi giờ phút, ngày / / 202.....

Hưởng thọ tuổi

Lễ viếng được tổ chức từ giờ phút đến giờ phút,
ngày..... / / 202..... tại địa điểm

Thời gian tổ chức lễ truy điệu và đưa tang

Nơi an táng:

Ban tổ chức Lễ tang và gia đình kính báo./.

Nơi gửi:-
-

Điện thoại liên hệ

T/M CƠ QUAN*(ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)*